**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN ĐẮK R'LẤP**
**TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày 23-5- 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Anh

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Xuân Thùy

2. Bà Hoàng Thị Hiền

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lương Thị Xuân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2019/TLST – HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

**Trần Văn X**, sinh năm 1991 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ đá hoa cương; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1961 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 30/10/2017 bị Tòa án nhân dân TP. D, tỉnh Bình Dương, xử 01 năm 03 tháng tù về tội " *Trộm cắp tài sản*", tại Bản án hình sự sơ thẩm số 214/2017/HSST, đến ngày 11-10-2018, đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-2-2019, đang bị tạm giam – Có mặt.

*Nhân thân:*

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 325/2010/HSPT ngày 30/9/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử 06 tháng tù về tội " *Trộm cắp tài sản*", theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2011/HSST ngày 28/01/2011 của Tòa án nhân dân TP. E, tỉnh Đắk Lắk, xử 01 năm tù về tội " *Trộm cắp tài sản*", theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2012/HSST ngày 21/02/2012 của Tòa án nhân dân TP. E, tỉnh Đắk Lắk, xử 02 năm 06 tháng tù về tội " *Trộm cắp tài sản*", theo khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

*Người bị hại:* Anh Võ Văn H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn 1, xã F, huyện G, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/02/2019 L *(đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch)* điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát chở Trần Văn X từ huyện C, tỉnh Đắk Lắk đi TP. Hồ Chí Minh. Trên đường đi X nói với L nếu phát hiện có xe máy để sơ hở thì trộm cắp, đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi đi ngang qua kho thu mua nông sản Phú Bình trên tuyến đường QL14, thuộc thôn 6, xã E, huyện G, X nhìn thấy xe mô tô BKS: 48H1-109.32 của anh Võ Văn H đang dựng bên phải đường, phía sau xe ô tô tải đang dừng trước cửa kho Phú Bình, thấy không có người trông coi nên X nói L dừng xe lại để X đi bộ lại lấy trộm chiếc xe. X dùng vam phá khóa mang theo bẻ phá ổ khóa điện và dắt xe đi được khoảng 2 đến 3m thì bị anh Lương Duy N phát hiện và tri hô "cướp, cướp,…". Thấy vậy X bỏ xe lại chạy về hướng TX. H, anh N đuổi theo khoảng 200m thì bắt được X cùng vam phá khóa trên người rồi bàn giao X cho cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'lấp. Riêng đối tượng L đã trốn thoát.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KLHĐĐG ngày 12/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: Giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, BKS: 48H1-109.32 tại thời điểm chiếm đoạt là 16.020.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 22/Ctr-VKS ngày 16 tháng 04 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đăk R'Lấp để xét xử bị cáo Trần Văn X về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn X từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 08-02-2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

*Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 47, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 48H1-109.32 là tài sản hợp pháp của anh Võ Văn H; 02 ĐTDĐ hiệu ASUS và MOBISTAR là tài sản của bị cáo X không dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'lấp ra Quyết định xử lý vật chứng số 09 ngày 26/02/2019 trả lại chiếc xe cho anh H và chuyển gửi lưu ký 02 ĐTDĐ cho bị cáo X tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk R'lấp.

- Đối với 01 khóa số 8; 01 đầu vít đóng lục giác; 01 ống típ hình chữ V; 04 chìa khóa loại hai cạnh của bị cáo X, là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

*Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi nhận lại tài sản anh Võ Văn H không yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập xử lý.

Tại phiên toà bị cáo Trần Văn X không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên và bị cáo, người bị hại.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn X khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ

vụ án, thể hiện: Vào khoảng 17 giờ ngày 08-02-2019, tại tuyến đường QL14, thuộc thôn 6, xã F, huyện G, Trần Văn X đã dùng "Vam" phá ổ khóa điện trộm cắp của anh Võ Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, BKS: 48H1-109.32, trị giá 16.020.000đồng.

Do vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn X đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:*

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*..."*

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Võ Văn H, gây ảnh hưởng xấu đến nền trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xem nhẹ quyền sở hữu về tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã một thời gian thì mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. *Về các tình tiết tăng nặng:* Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 30-10-2017 bị Tòa án nhân dân TP. D, tỉnh Bình Dương, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, Chấp hành xong hình phạt 11-10-2018, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó bị cáo còn có nhân thân xấu, đã 03 lần bị Tòa án xử phạt về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội mới.

[4]. *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo cho rằng bố bị cáo có công với nước đã được tặng thưởng Huân, Huy chương nhưng trong hồ sơ và tại phiên Tòa bị cáo không cung cấp được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[5]. *Về vật chứng vụ án*:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 48H1-109.32 là tài sản hợp pháp của anh Võ Văn H và 02 ĐTDĐ hiệu ASUS và MOBISTAR là tài sản của bị cáo X không dùng vào việc phạm tội Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'lấp ra

Quyết định xử lý vật chứng số 09 ngày 26-02-2019 trả lại chiếc xe cho anh H và bị cáo X là phù hợp cần chấp nhận.

- Đối với 01 khóa số 8; 01 đầu vít đóng lục giác; 01 ống típ hình chữ V; 04 chìa khóa loại hai cạnh của bị cáo X, là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo Trần Văn X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có phần chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử cần tăng mức hình phạt đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với đối tượng tên L có hành vi chở bị cáo X đi trộm cắp, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh nếu có căn cứ sẽ xử lý sau nên không đề cập xử lý.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Trần Văn X** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Văn X** 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 08-2-2019.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra xem xét giải quyết.

**3. Về vật chứng vụ án:** Căn cứ điểm a Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 khóa số 8; 01 đầu vít đóng lục giác; 01 ống típ hình chữ V; 04 chìa khóa loại hai cạnh.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'lấp ra Quyết định xử lý vật chứng số 09 ngày 26-02-2019 trả xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 48H1-109.32 cho anh Võ Văn H và 02 ĐTDĐ hiệu ASUS và MOBISTAR cho bị cáo X.

*(Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17-4-2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp và Chi cục Thi hành án huyện G).*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Trần Văn X phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện G;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS,VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Trần Ngọc Anh**